

Lào Cai, ngày 24 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ
về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn
phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ Y
tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực dược phẩm thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BTY ngày
12 tháng 4 năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 162/TTr-SYT ngày
14 tháng 8 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh
vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lào Cai

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 01 thủ
tục hành chính “Cấp thẻ người giới thiệu thuốc” được công bố tại Quyết định số
1371/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
Lào Cai về việc công bố 32 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Y tế tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào
tạo, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã,
phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này./. *Đặng Xuân Phong*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Y tế;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT3.4.



Đặng Xuân Phong



**DANH MỤC 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐƯỢC PHẠM
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2616/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)*

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phi, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Kiểm tra, công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề được	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ sở giáo dục <i>(cơ sở kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề được công bố trên Công Thông tin điện tử của Bộ Y tế)</i>	Chưa quy định	<p>1. Luật Được số 105/2016/QH14;</p> <p>2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Được;</p> <p>3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh được của Luật Được và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</p>
2	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề được	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Cơ sở giáo dục <i>(cơ sở kiểm tra ngôn ngữ trong hành nghề được công bố trên Công Thông tin điện tử của Bộ Y tế)</i>	Chưa quy định	<p>1. Luật Được số 105/2016/QH14;</p> <p>2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Được;</p> <p>3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh được của Luật Được và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phi, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê khai thuộc	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả trả của Sở Y tế - Địa chỉ: Tòa nhà số 1, đường Chiềng On, phường Bình Minh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Chưa quy định	<p>1. Luật Được số 105/2016/QH13;</p> <p>2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Được;</p> <p>3. Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 quy định chi tiết một số điều về kinh doanh được của Luật được và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật</p>